

Số: 86/2025/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 89/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kiều N; sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ (Khu V, Phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang cũ).

- *Bị đơn*: Anh Trần Quốc T; sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Ấp I, xã V, thành phố Cần Thơ (Ấp I, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang cũ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kiều N và anh Trần Quốc T.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 42 ngày 01/7/2016 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ, chồng chị Nguyễn Thị Kiều N và anh Trần Quốc T có02 (hai) con chung tên Trần Nguyễn Quốc A, sinh ngày 19/9/2017 và Trần Phương T1, sinh ngày 15/3/2020. Chị Nguyễn Thị Kiều N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Phương T1, sinh ngày 15/3/2020. Anh Trần Quốc T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Nguyễn Quốc A, sinh ngày 19/9/2017.

Người không nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng cho con: Chị Nguyễn Thị Kiều N và anh Trần Quốc T chưa phải cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều N tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Kiều N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009216 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Chị Nguyễn Thị Kiều N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 11 - Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự TP. Cần Thơ;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Ánh Trúc**